

Số: ... /BC-UBND

Hợp Đức, ngày tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO

Báo cáo kết quả xây dựng mô hình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang trên địa bàn xã Hợp Đức giai đoạn 2010 đến nay

Thực hiện công văn số 81/VHTT ngày 3/4/2024 của phòng văn hóa và thông tin huyện Tân Yên về việc báo cáo kết quả xây dựng mô hình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang từ năm 2010 đến nay. Căn cứ vào tình trạng thực tế ở địa bàn xã Hợp Đức, qua khảo sát đánh giá tình hình, nguyên nhân và giải pháp chỉ đạo.UBND xã Hợp Đức báo cáo kết quả thực hiện xây dựng mô hình nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang trên địa bàn giai đoạn 2010 đến nay như sau:

I. VỀ CÔNG TÁC THAM MƯU LÃNH ĐẠO CHỈ ĐẠO:

1. Xây dựng và phát hành các văn bản quy định, chỉ đạo, hướng dẫn:

- Hàng năm UBND xã chỉ đạo cán bộ chuyên môn tham mưu các văn bản chỉ đạo việc thực hiện NSVM trong việc cưới, việc tang, lễ hội và các lễ tiết khác.

- Triển khai hội nghị và chỉ đạo CB, CC xã, khối trường học, Trạm y tế trên địa bàn xã ký cam kết thực hiện nếp sống văn minh công sở.

- Chỉ đạo công chức văn hoá xã phối hợp với Đoàn thanh niên xã xây dựng mô hình điểm về thực hiện đám cưới an toàn giao thông, đám cưới số.

- BCĐ tham mưu cho UBND xã ban hành các văn bản chỉ đạo việc thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” cụ thể như sau:

- UBND xã đã tổ chức hội nghị phổ biến đến các đ/c Bí thư chi bộ, trưởng thôn, MTTL, bí thư chi đoàn quán triệt các nội dung xây dựng mô hình nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang.

2. Tham mưu về cơ chế, nguồn kinh phí triển khai.

- Xã chưa bố trí nguồn kinh phí riêng dành cho công tác triển khai xây dựng mô hình mà chủ yếu vẫn kết hợp cùng phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa hàng năm.

3. Điểm mới sáng tạo trong quá trình tham mưu, chỉ đạo xây dựng mô hình.

- Giai đoạn: 2010-2015: Xây dựng mô hình đám cưới an toàn giao thông, không mời thuốc. Đám tang không rắc vàng mã, không khóc thuê, không chèo đò, thực hiện hỏa táng.

- Giai đoạn: 2015-2020: Xây dựng mô hình đám cưới an toàn giao thông, không mời thuốc, tổ chức tại nhà văn hóa. Đám tang không rắc vàng mã, không khóc thuê, không chèo đò, thực hiện hỏa táng.

- Giai đoạn: 2020 - nay: Xây dựng mô hình đám cưới an toàn giao thông, đám cưới số, không mời thuốc, tổ chức tại nhà văn hóa. Đám tang không rắc vàng mã, không khóc thuê, không chèo đò, vòng hoa luân chuyển, thực hiện hỏa táng.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN:

1. Việc quán triệt, tuyên truyền và tổ chức triển khai thực hiện mô hình.

- UBND xã đã tổ chức hội nghị phổ biến đến các đ/c Bí thư chi bộ, trưởng thôn, MTTL quán triệt các việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang.

- Đài truyền thanh xã biên tập tin bài tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh của xã và coi đây là nhiệm vụ chính trị xã hội quan trọng và sẽ chỉ đạo đồng bộ, thường xuyên, liên tục với sự quyết tâm cao.

- Chỉ đạo Công chức văn hoá xã phối hợp với Đoàn thanh niên xã xây dựng mô hình điểm về thực hiện đám cưới an toàn giao thông, đám cưới số.

- BCĐ phong trào TĐKXDĐSVH xã đã hướng dẫn các thôn về việc sửa đổi, bổ sung quy ước, hương ước làng Văn hóa trong đó yêu cầu các thôn bổ sung thêm quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và đưa vào tiêu trí xét danh hiệu GDVH hàng năm.

2. Việc nhân rộng và phát triển mô hình.

- Việc nhân rộng và phát triển mô hình hoạt động trên cơ sở lấy hoạt động của các ban vận động thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội tại các thôn làm nòng cốt, tập trung thực hiện công tác tuyên truyền, vận động nhân dân nâng cao ý thức, trách nhiệm trong việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội, qua đó góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong mỗi gia đình, thôn và toàn xã hội. Mô hình nhằm phát huy những kết quả đạt được trong công tác xây dựng, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội, đồng thời khắc phục những tồn tại, hạn chế, góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, bảo tồn và phát huy những phong tục tập quán, truyền thống tốt đẹp.

2.1. Số lượng mô hình:

a) Trong việc cưới.

- Giai đoạn: 2010-2015: Xây dựng 15 mô hình đám cưới an toàn giao thông, không mời thuốc.

- Giai đoạn: 2015-2020: Xây dựng 10 mô hình đám cưới an toàn giao thông, không mời thuốc.

- Giai đoạn: 2020 – nay: Xây dựng 10 mô hình đám cưới an toàn giao thông, đám cưới số, không mời thuốc, tổ chức tại nhà văn hóa.

b) Trong việc tang.

- Giai đoạn: 2010-2015: có 12 mô hình đám tang không rắc vàng mã, không khóc thuê, không chèo đò, thực hiện hỏa táng.

- Giai đoạn: 2015-2020: có 10 mô hình đám tang không rắc vàng mã, không khóc thuê, không chèo đò, thực hiện hỏa táng.

- Giai đoạn: 2020-nay: có 10 mô hình đám tang không rắc vàng mã, không khóc thuê, không chèo đò, vòng hoa luân lưu, thực hiện hỏa táng.

2.2. Việc đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho xây dựng mô hình.

- Việc đầu tư cơ sở vật chất chủ yếu là nâng cấp sửa chữa, xây mới nhà văn hóa, mua sắm trang thiết bị nhà văn hóa của các thôn. Quy hoạch mở rộng nghĩa trang nhân dân.

3. Đội ngũ công chức quản lý về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang:

- Xã có 01 công chức văn hóa xã hội.

4. Kinh phí cấp cho thực hiện xây dựng mô hình.

- Xã chưa bố trí nguồn kinh phí riêng dành cho công tác triển khai xây dựng mô hình mà chủ yếu vẫn kết hợp cùng phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa hàng năm.

5. Việc thực hiện hỗ trợ mô hình.

a) Việc cưới: Không có hỗ trợ về kinh phí, chỉ hỗ trợ về nhân lực thực hiện mô hình.

b) Việc tang: Không có hỗ trợ về kinh phí, chỉ hỗ trợ về nhân lực thực hiện mô hình.

6. Công tác phối hợp chỉ đạo xây dựng, nhân rộng mô hình.

UBND phối hợp với MTTQ và các ngành đoàn thể triển khai xây dựng các mô hình. Tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện trên đài truyền thanh xã, các phương tiện thông tin của thôn. Thành viên BCD “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” xã phối hợp với ban vận động thôn tổ chức thực hiện xây dựng mô hình.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá ưu điểm :

- Các lễ cưới trên địa bàn xã tổ chức đảm bảo trang trọng, tiết kiệm, vui tươi, lành mạnh, phù hợp với phong tục, tập quán, truyền thống văn hoá của địa phương và phù hợp với hoàn cảnh của hai gia đình;

- Các đám cưới đều được đăng ký kết hôn tại UBND các xã. Tình trạng tảo hôn, ép hôn, cưới ép, thách cưới, gả bán con,... không còn. Các lễ nghi trước khi

cưới được tổ chức gọn nhẹ, cơ bản đã bỏ lễ chạm ngõ, đa số đám cưới đều tổ chức lễ ăn hỏi và lễ cưới cùng một ngày. Phần lớn các đám cưới tổ chức gọn trong 1 đến 1,5 ngày, khách mời chủ yếu là họ hàng, người thân và xóm làng xung quanh. Hiện tượng ăn uống linh đình, phô trương hình thức, mời cỗ tràn lan mang tính vụ lợi đã giảm nhiều. Trong đám cưới không còn hiện tượng đem thuốc lá mời khách, hạn chế tình trạng uống rượu say gây rối trật tự thôn xóm, việc mở nhạc quá to và quá 22 giờ cơ bản không còn. Trang phục cô dâu, chú rể phù hợp với văn hoá truyền thống dân tộc và nếp sống văn minh.

- Thông qua việc làm tốt công tác tuyên truyền, các đám tang đều tổ chức đúng quy định của pháp luật, đảm bảo vệ sinh môi trường và trật tự công cộng. Các gia đình khi có người qua đời đã làm đúng các thủ tục như: khai tử, báo cáo với chính quyền cơ sở. Ban tang lễ thôn phối hợp với gia đình tang chủ tổ chức nghi lễ đảm bảo trang nghiêm, vệ sinh, văn minh tiết kiệm, các hủ tục lạc hậu như đi giật lúi đón lễ, nằm rạp, trừ tà, đuổi ma, yểm bùa... được loại bỏ. Khi đưa tang tuân thủ các quy định của pháp luật về an toàn giao thông, giảm tình trạng rắc tiền, vàng mã trên đường đưa tang. Nhiều đám tang không tổ chức cúng bái kéo dài, không tổ chức bày cỗ mời khách.

- Không cử nhạc tang trước 06 giờ sáng và sau 22 giờ đêm và không quá độ ồn cho phép.

- Các nghi thức cúng ba ngày, bảy ngày, bốn chín ngày, một trăm ngày, giỗ đầu, giỗ hết, cải táng chỉ thực hiện trong ngày và trong nội bộ gia đình, dòng họ.

2.Hạn chế, khó khăn, vướng mắc.

- Khi đưa tang vẫn còn hiện tượng rắc vàng mã dọc đường gây lãng phí, ảnh hưởng đến vệ sinh môi trường và cảnh quan thôn xóm...Còn một số ít gia đình vẫn tổ chức bày cỗ mời khách trong ngày đại tang, 49 ngày.

- Một số đội nhạc hiệu còn lợi dụng, tư vấn cho gia đình tang chủ những thủ tục rườm rà để thu phí như: chèo đò, rước hồn về cõi Phật...gây phiền hà, tốn kém cho người dân.

3. Nguyên nhân của những tồn tại trong việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và các lễ tiết khác:

Nguyên nhân của tình trạng trên là do nhận thức việc cưới, việc tang là việc riêng của cá nhân và gia đình nên mạnh ai người ấy làm, bất chấp dư luận, tạo sự ganh đua không lành mạnh, gây lãng phí tiền của, thời gian và gây phản cảm trong dư luận nhân dân.

IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

- Việc nhân rộng mô hình hoạt động trên cơ sở lấy hoạt động của các ban vận động thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội tại các thôn làm nòng cốt, tập trung thực hiện công tác tuyên truyền, vận động nhân dân nâng

cao ý thức, trách nhiệm trong việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang qua đó góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong mỗi gia đình, thôn và toàn xã hội. Mô hình nhằm phát huy những kết quả đạt được trong công tác xây dựng, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang đồng thời khắc phục những tồn tại, hạn chế, góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, bảo tồn và phát huy những phong tục tập quán, truyền thống tốt đẹp.

- Trong việc cưới khuyến khích tổ chức tiệc trà thay cho tiệc mặn, tiệc mặn thực hiện trong phạm vi gia đình, đồng nghiệp thân thiết và không tổ chức quá 2 ngày, không lợi dụng đám cưới đánh bạc gây mất an ninh, trật tự...

- Trong việc tang cần tổ chức trang nghiêm, văn minh, tiết kiệm, phù hợp với truyền thống văn hóa; quan tâm thực hiện hình thức hỏa táng, điện táng hoặc an táng một lần; không sử dụng hình thức khóc thuê, không rắc vàng mã trên đường đưa tang...

- Trong cả đám cưới và đám tang không sử dụng lòng đường để dựng rạp; không sử dụng nhạc trước 6 giờ sáng và sau 22 giờ đêm; hạn chế sử dụng rượu, bia...

V. NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP

Một là, các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể chính trị và toàn xã hội cần nhận thức sâu sắc hơn ý nghĩa của việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang. Trong đó cấp uỷ, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội ở khu dân cư làm nòng cốt vận động quần chúng, tạo sự đồng thuận toàn diện (Đoàn thanh niên nâng cao chất lượng của các câu lạc bộ Tiền hôn nhân nhằm trang bị kiến thức về Luật Hôn nhân gia đình gắn với quy định nếp sống văn minh trong việc cưới. Hội người cao tuổi chủ trì vận động các dòng họ, gia đình thực hiện tốt nếp sống trong việc tang...). Cần thấy rõ việc cưới, việc tang là vấn đề quan trọng trong đời sống của mỗi con người và toàn xã hội. Coi đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương từ đó tăng cường đẩy mạnh công tác chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ này.

Hai là, bảo tồn có chọn lọc các giá trị văn hoá truyền thống đặc sắc trong việc cưới, việc tang, loại bỏ các hủ tục lạc hậu, xây dựng thêm các yếu tố văn hoá mới phù hợp với thuần phong, mỹ tục của địa phương, gắn với việc xây dựng nông thôn mới. Hình thành phép ứng xử văn hoá, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang phù hợp với truyền thống văn hoá và đạo lý.

Ba là, đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” tập trung vào củng cố chất lượng và hiệu quả gia đình văn hoá, làng văn hoá, cơ quan văn hoá. Đưa tiêu chí thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang là tiêu chí đánh giá, bình xét các danh hiệu thi đua của đảng viên, cán bộ, công chức và nhân dân tại thôn. Cần tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, quán

triệt tới từng thôn các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” của Trung ương, của tỉnh, huyện.

Bốn là, kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân thực hiện tốt những quy định nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang; bằng nhiều hình thức phê phán những tập thể, cá nhân vi phạm hoặc thực hiện thiếu nghiêm túc quy định chung.

Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và các lễ nghi khác là góp phần quan trọng xây dựng đời sống văn hoá tốt đẹp ở khu dân cư; là hành động thiết thực góp phần gìn giữ, phát huy truyền thống, thuần phong mỹ tục của dân tộc. Trách nhiệm này đòi hỏi phải được thấm sâu vào ý thức của từng công dân, từng gia đình và toàn thể cộng đồng, đặc biệt là sự gương mẫu của các cán bộ, đảng viên, được biểu hiện bằng hành động cụ thể để góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc

Nơi nhận:

- Phòng VHHT huyện (B/c);
- TTĐU, HĐND, UBND;
- Lưu: VT, VHXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Khuê